TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 219/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Ngô Tiến Phong**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Hằng.**

Đại diện VKSND- TP.Hà Nội: **Bà Nguyễn Mai Thanh -** Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 216/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Theo Quyết định mở phiên họp số 218/2023/QĐ-MPH ngày 11 tháng 10 năm 2023, gồm những người yêu cầu sau đây:

Chị Lưu Thị H, sinh năm 1992*; căn cước công dân số 020192000abc do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/4/2021; hộ chiếu số P00387831 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/8/2022; nơi đăng ký thường trú: Số 278 phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Hoa Kỳ.*

Anh Nguyễn Công S, sinh năm 1992*; căn cước công dân số 001092001bcd do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/7/2021; hộ chiếu số C81946bc do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 25/9/2019; nơi đăng ký thường trú: Số 278 phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Hoa Kỳ.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu công thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Nguyễn Công S và chị Lưu Thị H cùng trình bày:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Công S và chị Lưu Thị H tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 30/3/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở gia đình nhà chồng; vợ chồng

sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường hay giận hờn, cãi cọ, không tôn trọng nhau và dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Tháng 4 năm 2023, cả vợ chồng cùng nhau sang Mỹ học tập, làm việc nhưng tình cảm không được cải thiện mà mâu thuẫn có phần trầm trọng hơn; sau một tháng kể từ ngày sang Mỹ, thì vợ chồng tách ra ở riêng, sống ly thân và không ai quan tâm đến ai. Nay, cả 02 anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn chấm dứt hôn nhân.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con trai chung là Nguyễn Công Ch, sinh ngày 13/02/2021, hiện đang ở với chị H. Ly hôn cả 02 cùng thỏa thuận, con chung sẽ do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, còn việc cấp dưỡng nuôi con chung chị H không yêu cầu anh S phải đóng góp; còn anh S sẽ có trách nhiệm với con chung là do anh S. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Cả 02 anh, chị đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện không về Việt Nam giải quyết được, anh S và chị H đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt và cùng ủy quyền cho chị Phạm Thị Khánh L, sinh năm 2001; căn cước công dân só 036301000cba do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021 thay mặt để nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Đơn xin công nhận thuận tình ly hôn và các văn bản tài liệu của anh S, chị H gửi về phục vụ cho yêu cầu xin Công nhận thuận tình ly hôn đều được hợp thức hóa tại Lãnh sứ quán CHXHCN Việt Nam tại New York, Hoa kỳ ngày 14/9/2023 có lưu trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Hôn nhân của chị Lưu Thị H và anh Nguyễn Công S có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống anh, chị có 01 con chung hiện đang ở với chị H. Tài sản chung và vay nợ chung anh chị cùng xác nhận không có. Nay anh, chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn cùng thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của hai bên đương sự về tình cảm, con chung và tài sản chung để giải quyết việc dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy đề nghị Tòa án chấp thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] **Về tố tụng**: Chị Lưu Thị H và anh Nguyễn Công S có đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Anh S và chị H hiện nay đang học tập và làm việc tại Hoa Kỳ nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] **Về nội dung**: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Công S và chị Lưu Thị H do cả 02 cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 30/3/2019, theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung vợ chồng sau hôn nhân đã phát sinh ra nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng sống ly thân đã nhiều tháng nay; hiện cả 02 bên cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và cùng mong muốn ly hôn.

Xét thấy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của hai anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Tòa chấp nhận.

[3] **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con trai chung là Nguyễn Công Ch, sinh ngày 13/02/2021, hiện con chung đang ở với chị H. Ly hôn cả 02 anh chị cùng thoả thuận, chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Xét thấy, thỏa thuận trên của các đương sự là phù hợp nên được Tòa chấp nhận.

[4] **Về tài sản chung và nợ chung**: Chị Lưu Thị H và anh Nguyễn Công S cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. **Về tình cảm**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị H và anh Nguyễn Công S.

Chị Lưu Thị H và anh Nguyễn Công S được chấm dứt hôn nhân.

2. **Ghi nhận sự thỏa thuận khác của các đương sự như sau:**

- *Về con chung:* Sau ly hôn, chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là Nguyễn Công Ch, sinh ngày 13/02/2021 đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của anh S đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Anh, chị cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về lệ phí ly hôn*: Chị Lưu Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị Phạm Thị Khánh Ly – là người chị H ủy quyền đã nộp theo biên lai thu số 0002541 ngày 05/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- UBND phường H, quận Đ, TP. Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Lưu cq, hồ sơ việc dân sự.

Ngô Tiến Phong